TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST- DS	*Đông Hà, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 174/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Đ; địa chỉ trụ sở chính: Số 194- T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phan Đức T- Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L -Trưởng phòng quản lý rủi ro Ngân hàng Đ -Chi nhánh tỉnh Quảng Trị (Văn bản ủy quyền số 81/UQ-BIDV.QT ngày 22/01/2024)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hoài Th; địa chỉ: Khu phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Anh T; địa chỉ: Khu phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Anh T: Bà Nguyễn Thị Hoài Th; địa chỉ: Khu phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Vợ ông T-Văn bản ủy quyền ngày 16/01/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

(2.1) Nghĩa vụ trả nợ tiền vay: Bà Nguyễn Thị Hoài Th phải trả nợ vay cho Ngân hàng Đ theo Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 01/2022/14967986/HĐ ngày 08/6/2022, với tổng số tiền: 46.873.286 đồng *(Bốn mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi ba ngàn, hai trăm tám mươi sáu đồng chẵn),* gồm: Tiền gốc: 38.745.000 đồng; lãi trong hạn: 5.519.248 đồng; Lãi quá hạn: 2.609.038 đồng (Tính đến hết ngày 21/01/2024).

(2.2) Nghĩa vụ chậm trả tiền vay: Bà Nguyễn Thị Hoài Th phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng Đ theo lãi suất thỏa thuận kể từ ngày 22/01/2024 cho đến khi trả hết nợ tiền vay nêu trên.

(2.3) Quyền phát mãi tài sản thế chấp: Trường hợp bà Nguyễn Thị Hoài Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tiền vay nêu trên, thì Ngân hàng Đ có quyền tự mình hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp trên để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp được xác định tại Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2022/14967986/HĐBĐ ngày 18/03/2022 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2021/14967986/HĐBĐ ngày 28/07/2021, cụ thể là:

- Xe ô tô Kia Cerato AT Luxury, màu đen, biển số 74A-151.44, số khung: RNYBC41A6MC230313, số máy: G4FGMH707242, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74 003886 do Phòng CSGT- CA tỉnh Quảng Trị cấp ngày 26/07/2021 mang tên bà Nguyễn Thị Hoài Th.

- Quyền sử dụng 219m^2 đất ở đô thị, tại Thửa đất số 173, Tờ bản đồ số 69 của Ủy ban nhân dân phường ĐL, thành phố Đ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 852723 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 20/01/2022, đã được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị-Chi nhánh thành phố Đông Hà cập nhật chỉnh lý trang 04, lần 02, ngày 17/3/2022 sang tên chủ sử dụng đất là ông Nguyễn Anh T, bà Nguyễn Thị Hoài Th. Và toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất.

(2.4) Án phí:

- Bà Nguyễn Thị Hoài Th phải chịu 1.171.000 đồng *(Một triệu, một trăm bảy mươi mốt ngàn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng Đ toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.249.000 đồng *(Hai triệu, hai trăm bốn mươi chín ngàn đồng chẵn)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000118 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Đ;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q.Trị;
- Chi cục THADS TP Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy